T1 mise-en-scène	T1 cinematography	T1 editing
T1 sound	T1 document	T2 focus
T2 parallel analysis	T2 multimedia	T3 production roles

T1

剪辑

jiǎn jí

T1

摄影

shè yǐng

T1

场面调度

chǎng miàn diào dù

T2

焦点

jiāo diǎn

T1

文本

wén běn

T1

声音

shēng yīn

T3

制作岗位

zhì zuò gǎng wèi

T2

多媒体

duō méi tǐ

T2

平行分析

píng xíng fēn xī

T3 pages	T3 reel	

	T3 影片集 yǐng piàn jí	T3 页面 yè miàn